

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 733/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc đổi tên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam thành

Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ

ĐẾN
Ngày: 09/4/2025

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 07/2018/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

Căn cứ kết luận của cấp thẩm quyền;

Xét đề nghị của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (các văn bản: số 1461/DKVN-HĐTV ngày 28 tháng 02 năm 2025, số 2410/DKVN-PCĐT ngày 31 tháng 3 năm 2025); ý kiến bằng văn bản các Bộ (Tài chính, Tư pháp, Công Thương) và ý kiến thống nhất của các Bộ (Tài chính, Tư pháp, Công Thương, Khoa học và Công nghệ), các Tập đoàn (Điện lực Việt Nam, Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, Xăng dầu Việt Nam) tại cuộc họp ngày 28 tháng 3 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đồng ý đổi tên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam theo đề xuất của Tập đoàn, cụ thể như sau:

- Tên gọi đầy đủ: Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam.
Loại hình doanh nghiệp: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.
- Tên giao dịch: Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam.
- Tên giao dịch quốc tế: Vietnam National Industry - Energy Group.
- Tên gọi tắt: PETROVIETNAM, viết tắt là PVN.

Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam kế thừa toàn bộ quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam theo quy định tại Luật Dầu khí năm 2022 và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành; các Hiệp định, văn bản, thỏa thuận và Hợp đồng đã ký kết với các bên có liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Công Thương, Bộ trưởng, Thủ trưởng các Bộ, cơ quan, đơn vị liên quan; Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trụ lý TTg, TGD Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, ĐMDN (2b). 100

